

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **116/2017/HSST**

Ngày: 11/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ**

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Mai Ngọc Lâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Kim Hiếu**: Phó trưởng khoa luật Trường Đại học Đà Lạt.

2. Bà **Trần Thị Nghĩa**: Giáo viên đã nghỉ hưu.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Hoàng Ngọc Trung Dũng** – Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà: Ông
Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, Toà án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm
vụ án hình sự thụ lý số 91/2017/HSST ngày 16/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K**, sinh ngày 20/02/2000; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Trung
tâm bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Lang thang; Quốc tịch: Việt
Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp:
Không; Con ông: Không biết cha là ai và con bà L, sinh năm: 1977; Tiền án;
tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 21/3/2017 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công
an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông V, sinh năm 1972, Chuyên viên phòng Lao động thương binh và Xã
hội thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư: V, Văn phòng luật sư V, Đoàn Luật
sư Lâm Đồng, có mặt.

Người bị hại:

1. Chị **Q**, sinh năm: 1977; Trú tại: đường T, phường H, thành phố D, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

2. Chị **T**, sinh năm: 1977; Trú tại: đường S, phường T, thành phố D, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

3. Chị **H**, sinh năm: 1975; Trú tại: đường N, phường N, thành phố D, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K là đối tượng sống lang thang, khoảng 00 giờ 00 phút ngày 19/7/2016. K đi đến bãi đậu xe trên đường C, phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, thấy có 01 xe ô tô đậu bên đường không có người trông coi, K đi ra phía sau mở cửa sổ xe ô tô leo vào lấy được 02 chai nước cốt dâu và 01 bịch mút dâu tằm.

Sau đó K đi đến đoạn đường gần cầu T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, thấy 01 ô tô khách loại 30 chỗ ngồi đậu đối diện khách sạn X, K thấy cửa sổ không khóa, leo vào lấy 03 thùng carton và 01 chiếc quần short rằn ri. Mở 03 thùng carton ra thấy bên trong có 04 hộp yến sào nhãn hiệu Nhà yến Nha Trang loại 100g; 01 hộp nước yến chưng hiệu Thiên Thủy; 02 hộp trà yến hòa tan.

K đem 01 hộp yến hòa tan cho nhóm P và đưa cho N một chiếc quần short. Số tài sản còn lại K bỏ vào 01 cái bao nhét được giấu đó rồi đem vứt vào sân một nhà dân trên đường C, phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hôm sau, biết cơ quan Công an đang truy tìm, K lấy tài sản đã trộm hôm trước đem đến trụ sở Công an phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để lại rồi bỏ đi.

Tang vật thu giữ: 04 hộp nhãn hiệu Nhà yến Nha Trang trọng lượng 100g/01 hộp; 01 hộp trà hòa tan yến nho loại 20 gói/hộp; 01 hộp nước yến chưng hiệu Thiên Thủy; 04 gói trà hòa tan yến nho; 01 quần short rằn ri đã qua sử dụng, đã trả cho người bị hại.

Bản cáo trạng số 93/CT - VKS ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, truy tố bị cáo K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay;

Bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Đ truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại.

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo K phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69,74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo K 06 từ đến 09 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh như đã truy tố của Viện kiểm sát; bị cáo phạm tội do sự suy nghĩ còn bông bột ở tuổi vị thành niên, hoàn cảnh gia đình bị cáo thật thương tâm, bị cáo không biết cha mình là ai, mẹ bị cáo hiện giờ ở đâu cũng không biết vì đã bỏ bị cáo đi từ khi còn nhỏ, bị cáo phải sống trong Trung tâm bảo trợ xã hội, bị cáo phạm tội khi đang ở tuổi vị thành niên.

Sau khi phạm tội đã trả lại tài sản cho người bị hại nên đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Vì những lý do trên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án bằng thời gian đã tạm giam.

Lời nói sau cùng của bị cáo; Bị cáo rất hối hận về hành vi trộm cắp của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Việc chấp hành của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật sư bào chữa cho bị cáo xét trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu liên quan khác như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo K phạm tội “*Trộm*

cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố là có cơ sở đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Lợi dụng xe ô tô không khóa cửa sổ, không có người trông coi bị cáo lén vào lấy tài sản, trị giá là 20.510.000đ.

Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, việc bị cáo bị phát hiện, bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây ra như vậy mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện trả lại tài sản, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo phạm tội ở tuổi vị thành niên nên áp dụng Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2017.

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về án phí:

Buộc: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS;
- Trại giam;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Ngọc Lâm